

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Án số: 21/2022/HNGĐ-ST

Ngày 14/9/2022

V/v: “ly hôn, con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Mạnh Xuân Hải.
- *Hội thẩm nhân dân:* ông Ngô Quốc Vũ và bà Đỗ Thị Liên;
- *Thư ký phiên tòa:* bà Phạm Thị Loan – Thẩm tra viên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa:* ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 76/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2022 về việc tranh chấp “ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXX-ST ngày 29 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1/ **Nguyên đơn:** chị **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1996; địa chỉ: tổ dân phố H, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam;

2/ **Bi đơn:** anh **Nguyễn Văn Ch**, sinh năm 1992; địa chỉ: tổ dân phố H, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam;

(Chị H, anh Ch có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thu H trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Ch trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã D, huyện D, tỉnh Hà Nam tổ chức đăng ký kết hôn ngày 28/02/2014.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày một trầm trọng không thể hàn gắn được, nên giữa chị và anh Ch đã sống ly thân nhau từ năm 2018 đến nay và không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ch.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Văn Ch trình bày: Anh xác nhận thời gian, điều kiện kết hôn như chị H trình bày là đúng. Về nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn, anh cho rằng do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong làm ăn kinh tế cũng như trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày nên dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Anh cũng thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay không ai quan tâm tới ai. Nay chị H xin ly hôn, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh cũng đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: chị H và anh Ch cùng xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 13/12/2012, hiện tại cháu H đang ở với chị H. Khi ly hôn, quan điểm của chị H xin được nuôi cháu H và không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng tiền nuôi con chung; quan điểm của anh Ch xin được nuôi cháu H và không yêu cầu chị H cấp dưỡng. Trường hợp chị H có nguyện vọng nuôi con và cháu H có nguyện vọng ở với mẹ thì anh anh nhất trí để cho chị H nuôi dưỡng cháu H và anh không cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung; công sức; công nợ của vợ chồng: chị H, anh Ch không cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thu H và bị đơn là anh Nguyễn Văn Ch có Đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt các đương sự tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát thị xã Duy Tiên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Về ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 56, 58, 81, 82, 83 Luật HN&GD; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và chị Nguyễn Văn Ch; về con chung: Giao chị H nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 13/12/2012 kể từ tháng 09 năm 2022 đến khi cháu H 18 tuổi, trưởng thành và có cuộc sống tự lập, anh Ch không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung; về án phí HNGĐ sơ thẩm các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên phát biểu ý kiến về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thu H và bị đơn là anh Nguyễn Văn Ch vắng mặt và cùng có Đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ các Điều 227, 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử (HĐXX) tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh Ch theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Ch kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã D, huyện D (nay là UBND phường D, thị xã D), tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn ngày 28/02/2014 là cuộc hôn nhân hợp pháp.

[3] Về tình cảm vợ chồng: Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, từ đó dẫn đến tình cảm vợ chồng mâu thuẫn ngày một trầm trọng không thể hàn gắn được và hai người đã sống ly thân nhau từ năm 2018 đến nay không quan tâm tới nhau. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị H xin ly hôn, anh Ch hoàn toàn nhất trí. Do vậy, HĐXX căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình để công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Ch là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: chị H và anh Ch cùng xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 13/12/2012, hiện cháu đang ở với chị H. Khi ly hôn chị H, anh Ch cùng có nguyện vọng xin được nuôi cháu H và anh chị không yêu cầu người kia phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Quá trình giải quyết vụ án, quan điểm của cháu H có nguyện vọng muốn được ở với chị H. Xét thấy, hiện tại cháu H đang có cuộc sống ổn định với chị H. Do vậy, để không làm xáo trộn cuộc sống của cháu H, nên HĐXX căn giao chị H tiếp tục nuôi dưỡng cháu H, kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi cháu H 18 tuổi, trưởng thành và có cuộc sống tự lập là phù hợp quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị H và anh Ch không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Do các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Ch.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 13/12/2012 cho chị Nguyễn Thị Thu H nuôi dưỡng kể từ tháng 9/2022 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Nguyễn Văn Ch không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Ch được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Ch trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị H, anh Ch mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Chị H được đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai số AA/2021/0000832 ngày 03/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên.

Báo cho chị H, anh Ch vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND thị xã Duy Tiên.
- THADS thị xã Duy Tiên.
- UBND phường Duy Hải;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn Nguyễn Văn Hoảng Mạnh Xuân Hải

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Tung

Nguyễn Văn Hoàng

Mạnh Xuân Hải

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND thị xã Duy Tiên.
- THADS thị xã Duy Tiên.
- UBND xã Trác Vĩ;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn

Nguyễn Văn Hoàng

Mạnh Xuân Hải

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....phút, ngày 28 tháng 11 năm 2019

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Liên; Bà Lê Thị Huân.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 97/2019/TLST–HNGB ngày 02 tháng 8 năm 2019 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” giữa:

* **Nguyên đơn:** chị Hoàng Thị Bình, sinh năm 1974; địa chỉ: thôn Tường Thụy 2, xã Trác Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; có mặt.

* **Bị đơn:** anh Đào Văn Tuấn, sinh năm 1975; địa chỉ: thôn Tường Thụy 2, xã Trác Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147; 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Bình và anh Đào Văn Tuấn.

2. Về con chung: Giao chị Hoàng Thị Bình trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Quỳnh Anh sinh ngày 08/01/2010 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Đào Văn Tuấn không phải cấp dưỡng nuôi cháu Đào Quỳnh Anh.

Chị Hoàng Thị Bình, anh Đào Văn Tuấn được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Bình và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Tuấn trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hoàng Thị Bình, anh Đào Văn Tuấn mỗi người phải chịu 150.000đ. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hoàng Thị Bình chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm của chị và của anh Tuấn tổng cộng 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Bình đã nộp theo biên lai số 0003048 ngày 02/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; Chị Hoàng Thị Bình được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Đào Văn Tuấn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....phút, ngày 15 tháng 5 năm 2019

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn; Ông Trần Đức Liên.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 17/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 2 năm 2019 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh Đỗ Trung Hoàng, sinh năm 1987; Địa chỉ: Đội 1, thôn Đồng Văn, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

*** Bị đơn:** Chị Tô Thị Kim Huệ, sinh năm 1989; Địa chỉ: Đội 1, thôn Đồng Văn, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

1. Xử lý hôn giữa anh Đỗ Trung Hoàng và chị Tô Thị Kim Huệ.

2. Về con chung: Giao anh Đỗ Trung Hoàng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Thanh Thảo sinh ngày 29/12/2014; giao chị Tô Thị Kim Huệ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Minh Đức sinh ngày 31/5/2016 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Đỗ Trung Hoàng, chị Tô Thị Kim Huệ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Anh Hoàng, chị Huệ và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Huệ, anh Hoàng trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: anh Đỗ Trung Hoàng phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Hoàng đã nộp theo biên lai số 0000399 ngày 15/2/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; Chị Tô Thị Kim Huệ, anh Đỗ Trung Hoàng được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.